TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 19 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lý Thị Thu H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1970;

Bà Trần Ngọc P, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

(Bà P ủy quyền cho ông Q theo văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Lý Thị Thu H, bị đơn ông Nguyễn Minh Q (ông Quân đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Trần Ngọc P) thống nhất số tiền vay còn thiếu 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng). Ông Nguyễn Minh Q, bà Trần Ngọc P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lý Thị Thu H số tiền 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng). Thời gian trả cụ thể như sau:

- Ngày 15/9/2019 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/10/2019 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);

- Ngày 15/11/2019 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/12/2019 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/01/2020 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/02/2020 (âm lịch) trả 1.000.000đ (Một triệu đồng);
- Ngày 15/3/2020 (âm lịch) trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 15/4/2020 (âm lịch) trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 15/5/2020 (âm lịch) trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng);
- Ngày 15/6/2020 (âm lịch) trả 10.000.000đ (Mười triệu đồng);
- Ngày 15/7/2020 (âm lịch) trả 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng);

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Án phí dân sự hòa giải thành: 1.300.000đ (Một triệu ba trăm ngàn đồng).

- Nguyên đơn bà Lý Thị Thu H tự nguyện chịu án phí 650.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005009 ngày 22/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Bà H còn nhận lại 850.000đ (Tám trăm năm mươi ngàn đồng).

- Bị đơn ông Nguyễn Minh Q, bà Trần Ngọc P tự nguyện chịu án phí là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh